

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom – Happiness**  
-----

Hà Nội, ngày 18/05/2023

**BÁO CÁO**  
**Kết quả giao dịch chứng chỉ quỹ của người nội bộ**  
**REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN FUND CERTIFICATES OF INTERNAL PERSON**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam).  
To: - The State Securities Commission;  
- Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Limited Company.

1. Thông tin về cá nhân thực hiện giao (*Information on individual conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân /*Name of individual*: Huh Hong Suk

- Quốc tịch/*Nationality*: Hàn Quốc/*Korean*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*Number of ID card/passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue: .....*

- Địa chỉ liên hệ /*Contact address*: Tầng 38 Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu ĐTM Cầu Giấy, phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội /*38<sup>th</sup> Floor, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Slot E6, Cau Giay New Urban Area, Me Tri Ward, Nam Tu Liem District, Hanoi.*

- Điện thoại/*Telephone*: ..... Fax: ..... Email: ..... Website: .....

- Chức vụ hiện nay tại công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty quản lý quỹ/*Current position in the fund management company (if any) or relationship with the fund management company*: Chủ tịch kiêm Người Đại diện theo pháp luật của Công ty Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam)/*Chairman and legal representative of Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited*

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có) /*position at the public company, the fund management company on the registration date (if any)*: N/A và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ: ..... (nêu rõ lý do)/*and the date when he/she is no longer an internal person or affiliated person of internal person of the public company, the fund management company (specify the reason)*: N/A

\*: Mục này chỉ dành cho trường hợp sau khi đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*This item is only for cases in which the person subject to registration, after the trading registration, is no longer the internal person or affiliated person of internal person of the public company, fund management company.*

2. Thông tin về người nội bộ của quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/*Information on the internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation conducting transaction (in case the person who conduct transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund)*: N/A

- Họ và tên người nội bộ/*Name of internal person*: N/A

- Quốc tịch/*Nationality*: N/A

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*ID card/Passport No.*: N/A

- Địa chỉ thường trú/*Permanent address*: N/A

- Điện thoại liên hệ/Telephone: N/A ..... Fax: ..... Email: .....

- Chức vụ tại công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/Position in the fund management company on the date when the individual/organisation mentioned in item 1 registers for the transaction: N/A

- Chức vụ hiện nay tại công ty quản lý quỹ/Current position in the fund management company: N/A

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person: N/A

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any): N/A

3. Mã chứng khoán giao dịch/Securities code: MAFF

4. Các tài khoản giao dịch có chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3/Trading accounts having fund certificates as mentioned at item 3: 701FIC1073 tại Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Mirae Asset (Việt Nam)/ 701FIC1073 at Mirae Asset (Vietnam) Fund Management Company Limited

5. Số lượng, tỷ lệ chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ Number, ownership percentage of fund certificates held before the transaction: : 35,000 chứng chỉ quỹ, tương đương 0,06% (tính theo số chứng chỉ quỹ đang lưu hành ngày 18/05/2023)/ 35,000 fund certificate, equivalent to 0,06% (calculated based on of the outstanding fund certificate on 18 May 2023).

6. Số lượng chứng chỉ quỹ đăng ký Bán/Number of fund certificates registered to Sell:

- Loại giao dịch đăng ký /Type of transaction registered: **Bán/Sell**

- Số lượng chứng chỉ quỹ đăng ký giao dịch/Number of fund certificates registered for trading: 35,000 chứng chỉ quỹ/fund certificates

7. Số lượng chứng chỉ quỹ đã giao dịch/Number of fund certificates being traded:

- Loại giao dịch đã thực hiện/Type of transaction executed: **Bán/Sell**

- Số lượng chứng chỉ quỹ đã giao dịch/ Number of fund certificates traded: 35.000 chứng chỉ quỹ /fund certificates

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/the value of executed transaction (calculated based on par value): 350.000.000 đồng/Vietnam dong.

9. Số lượng, tỷ lệ chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/Number, ownership percentage of fund certificates after the transaction held by the person executing the transaction: **0** chứng chỉ quỹ/fund certificate

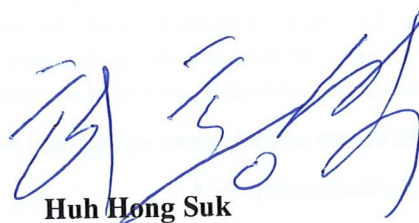
10. Phương thức giao dịch/ Method of transaction: Đặt lệnh qua đại lý phân phối/Placing order through the fund's distributor

11. Thời gian thực hiện giao dịch/ trading time: 16/05/2023

13. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/The reason for not completing the transaction (in case all of the registered amount not being executed): N/a

**CÁ NHÂN BÁO CÁO**  
**REPORTING INDIVIDUAL**

(Ký, ghi rõ họ tên)  
(Signature, full name)



**Huh Hong Suk**